

Một số kinh nghiệm chọn đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực pháp lý cho sinh viên

Phạm Hồng Sơn*

*Ban Tổ chức – Cán bộ, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Received: 3/8/2024; Accepted: 10/8/2024; Published: 19/8/2024

Abstract: In addition to academic and personal development, students have a crucial political task: scientific research. However, to fulfill this task, students need to find a suitable, feasible, and applicable research topic. This is a prerequisite and often a challenging task for students, particularly in the legal field. This article focuses on providing some experiences to help students more effectively find and define research topics in the legal field in the future

Keywords: Students, research topic, scientific research, legal field

1. Đặt vấn đề

Nghiên cứu khoa học (NCKH) không còn là vấn đề xa lạ đối với sinh viên (SV), đặc biệt khi các cơ sở giáo dục đại học ngày càng chú trọng và khuyến khích SV tham gia vào hoạt động này. Nhiều hình thức đã được triển khai nhằm thúc đẩy sự hăng say trong NCKH của SV như Giải thưởng SV NCKH Euréka hay Giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho giảng viên trẻ và SV trong cơ sở giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hàng năm. Những giải thưởng này không chỉ là động lực mà còn là sân chơi để SV thể hiện khả năng nghiên cứu và phát huy tài năng của mình. Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn một bộ phận không nhỏ SV chưa thật sự hứng thú với NCKH. Nguyên nhân của tình trạng này là năng lực nghiên cứu của SV còn nhiều hạn chế, dẫn đến việc SV cảm thấy không đủ tự tin để bắt đầu một đề tài nghiên cứu. Bên cạnh đó, nhiều SV vẫn chưa có nhận thức rõ ràng về lợi ích và tầm quan trọng của NCKH, khiến SV khó tìm thấy mục đích và động lực để tham gia vào các hoạt động nghiên cứu.

Thêm vào đó, môi trường đại học với tính chất đào tạo linh hoạt, cung cấp cho SV cơ hội tiếp cận với nhiều nguồn kiến thức và phương pháp học tập đa dạng. Đặc biệt trong lĩnh vực NCKH, SV có thể thỏa sức sáng tạo, tự do khám phá và thử nghiệm những ý tưởng mới mẻ. Tuy nhiên, NCKH là một quá trình phức tạp, đòi hỏi nhiều yếu tố như kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiên cứu, cũng như sự kiên trì và sáng tạo. Vì vậy, nếu không có sự định hướng và hỗ trợ kịp thời từ phía giảng viên và cơ sở giáo dục đại học thì SV có thể gặp phải nhiều khó

khăn trong việc xác định và hoàn thành các đề tài nghiên cứu của mình.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và tình hình chính trị, kinh tế, xã hội có nhiều biến động làm phát sinh những vấn đề pháp lý khác nhau. Chính vì thế mà việc chọn đề tài NCKH trong lĩnh vực pháp lý là một thách thức không nhỏ đối với SV. Sự đa dạng của các vấn đề pháp lý đòi hỏi SV phải có khả năng nhận diện, đánh giá và lựa chọn các đề tài có ý nghĩa thực tiễn, có tính mới và giá trị học thuật cao. Đồng thời, đa số SV không tham gia NCKH đều đưa ra lý do rằng bản thân không có kinh nghiệm, kỹ năng để chọn được một đề tài phù hợp^[1]. Vì vậy, với lĩnh vực thường được coi là khó nhằn, khô khan như lĩnh vực pháp lý thì việc chia sẻ kinh nghiệm cho SV để tìm ra một đề tài NCKH đảm bảo, hợp lý trong lĩnh vực này là rất cấp thiết và quan trọng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Khái niệm về nghiên cứu khoa học của SV

Theo Vũ Cao Đàm (2005) thì “NCKH là một hoạt động xã hội, hướng vào việc tìm kiếm những điều mà khoa học chưa biết; hoặc là phát hiện bản chất sự vật, phát triển nhận thức khoa học về thế giới; hoặc là sáng tạo phương pháp mới và phương tiện kỹ thuật mới để cải tạo thế giới”^[2]. Còn theo Luật Khoa học và công nghệ năm 2013 quy định: “NCKH là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn”^[3].

Có thể hiểu NCKH của SV là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải

pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn do đối tượng là SV tại các cơ sở giáo dục đại học thực hiện.

2.1.2. Quyền lợi và trách nhiệm của SV khi tham gia NCKH

Hiện nay, hoạt động NCKH của SV được triển khai dưới nhiều hình thức khác nhau như viết tiểu luận, báo cáo thực tập, khóa luận tốt nghiệp, làm đề tài NCKH, viết bài tạp chí, hội thảo, tọa đàm khoa học,... mang lại những ý nghĩa thiết thực cho SV như bổ sung những kiến thức chưa được học trong chương trình chính khóa, lấp đầy những kiến thức về đời sống, xã hội để làm giàu cho vốn kiến thức của bản thân SV, giúp SV có cơ hội nghiên cứu sâu hơn những kiến thức được học. Đồng thời, hoạt động NCKH giúp SV rèn luyện khả năng tư duy sáng tạo, khả năng phê phán, phản bác, bác bỏ hay chứng minh một cách khoa học về những quan điểm nào đó, rèn khả năng phân tích, tổng hợp kiến thức, tư duy logic.

Dưới góc độ pháp lý, khi tham gia NCKH thì SV được hưởng một số quyền lợi như sau: Được đề xuất, đăng ký thực hiện đề tài NCKH; Được tạo điều kiện sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị sẵn có của cơ sở giáo dục đại học để thực hiện hoạt động nghiên cứu; Được hỗ trợ kinh phí NCKH theo định mức quy định của cơ sở giáo dục đại học; Được công bố, hỗ trợ công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học, kỹ yếu, các ấn phẩm khoa học và công nghệ khác trong và ngoài nước theo quy định; Được hỗ trợ đăng ký quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu theo quy định hiện hành; Được xem xét ưu tiên cộng điểm học tập, điểm rèn luyện; ưu tiên xét cấp học bổng và các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của cơ sở giáo dục đại học; Được hưởng các quyền lợi khác theo quy định. Bên cạnh quyền lợi, SV phải có trách nhiệm thực hiện các NCKH một cách trung thực, nghiêm túc; chịu trách nhiệm thực hiện đề tài NCKH dành cho SV; tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, các hoạt động khoa học và công nghệ khác trong các cơ sở giáo dục đại học. Đồng thời phải tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, hoạt động khoa học và công nghệ và các quy định khác của pháp luật hiện hành.^[4]

2.1.3. Lợi ích khi nghiên cứu khoa học của SV

Hoạt động NCKH giúp trang bị cho SV những kiến thức, kỹ năng NCKH độc lập để hỗ trợ cho hoạt động học tập, chuẩn bị cho SV hành trang tốt nhất sau khi tốt nghiệp. Đặc biệt, NCKH không những

giúp SV nắm chắc kiến thức mà còn tiếp cận nhiều hơn kiến thức mới. Mỗi SV thi tham gia NCKH đều đòi hỏi phải có nền tảng kiến thức cơ bản, nhưng không chỉ dừng lại ở các kiến thức đó, trong quá trình nghiên cứu còn đòi hỏi người nghiên cứu không ngừng bổ sung, hoàn thiện kiến thức của mình^[5]. Do đó việc tìm kiếm và đọc thêm các tài liệu bổ trợ là cần thiết. Điều này tạo cho SV kỹ năng nghiên cứu và kiến thức phục vụ cho đề tài của mình sẽ tăng lên. Đồng thời, các bạn có cơ hội được làm việc cùng với giảng viên hướng dẫn nên sẽ được định hướng và chỉ dẫn thấu đáo hơn đối với các vấn đề nghiên cứu. Ngoài ra, khi tham gia dự án NCKH, SV sẽ được cải thiện tiếng Anh chuyên ngành, tích lũy kinh nghiệm trong việc đọc, tìm tài liệu, cách trích dẫn tài liệu, tổng hợp phân tích báo cáo. Cuối cùng là khi tham gia NCKH thì SV sẽ được tiếp cận với những vấn đề cụ thể, có ý thức đào sâu suy nghĩ và tập cách tư duy để tự nghiên cứu giải quyết một vấn đề. Trong quá trình thực hiện đề tài SV sẽ nảy sinh ra nhiều hướng giải quyết khác nhau. Quá trình này sẽ giúp SV rèn luyện tư duy độc lập, biết bảo vệ lập trường khoa học của mình.

2.2. Một số kinh nghiệm chọn đề tài NCKH về lĩnh vực pháp lý cho SV

Lĩnh vực pháp lý là một lĩnh vực đặc thù và nghiên cứu về lĩnh vực khoa học pháp lý không phải là điều dễ dàng, đặc biệt là đối với SV hiện nay. Tìm và chọn đề tài NCKH chính là sự khởi đầu của quá trình NCKH nhưng SV khi nghiên cứu về lĩnh vực pháp lý thường gặp rất nhiều khó khăn trong bước đầu xác định đề tài. Thậm chí, nhiều SV rất đam mê và mong muốn được tham gia NCKH nhưng không xác định được đề tài nghiên cứu nên phải tạm dừng và từ bỏ NCKH. Vì vậy, trong bài viết này, tác giả chia sẻ một số kinh nghiệm của bản thân để góp phần hỗ trợ cho SV thuận lợi hơn trong quá trình xác định đề tài NCKH về lĩnh vực pháp lý trong thời gian tới.

Khi bước đầu xác định được đề tài nghiên cứu, SV phải lưu ý về tính khả thi, tính hữu ích của đề tài và sau khi nghiên cứu đề tài đó phục vụ được gì trong cuộc sống. Bên cạnh đó, chọn những đề tài phải tạo ra giá trị thặng dư so với bề mặt và thực trạng chúng ta đang có. Đề biết được đề tài có tạo ra giá trị thặng dư hay không thì SV lựa chọn đề tài theo 04 hướng sau:

Thứ nhất, văn bản pháp luật quy định chưa đầy đủ, rõ ràng. Dựa trên cơ sở đó thì kết quả cuối cùng

của chúng ta khi nghiên cứu là theo hướng hoàn thiện các quy định của pháp luật. Đó là điều kiện để đề tài chúng ta có đầu ra và xã hội có nhu cầu. Pháp luật là cố định trong văn bản, còn xã hội thì luôn vận động, phát triển; có những vấn đề trong cuộc sống vận động, phát triển nhưng văn bản pháp luật chưa quy định thì khi chúng ta nhận thấy được cái tính thực tiễn ấy, chúng ta sẽ chọn được một cái đề tài mà xã hội mong chờ.

Thứ hai, pháp luật đã có quy định nhưng quy định không thuyết phục. Trên thực tế, có những trường hợp pháp luật đã quy định nhưng những quy định đó không thuyết phục nên dẫn đến hệ quả là làm cho người dân không cảm thấy an tâm, không đồng tình và tuân thủ theo. Đây cũng là vấn đề chúng ta có thể nghiên cứu; nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung những gì đang có trong quy định. Tuy nhiên, để có thể phát hiện ra đề tài nghiên cứu dựa theo hai hướng vừa nêu trên thì yêu cầu SV khi tiếp cận cần nắm vững quy phạm pháp luật, nắm rõ được pháp luật đã quy định những gì, chưa quy định những gì hay còn bỏ ngỏ những gì thì SV mới có thể xác định được một đề tài NCKH đúng đắn và đảm bảo tính khả thi khi đăng ký triển khai thực hiện.

Thứ ba, tham khảo và nghiên cứu kinh nghiệm pháp luật của nước ngoài. Khi tham khảo kinh nghiệm pháp luật, quy định của nước ngoài, chúng ta dễ dàng nhận thấy quy định pháp luật của Việt Nam còn có những điểm trống và những điểm khác biệt so với pháp luật các quốc gia trên thế giới. Đây có thể là những vấn đề mà SV có thể chọn làm đề tài NCKH của mình.

Tuy nhiên, khi SV tham khảo kinh nghiệm pháp luật của nước ngoài cần lưu ý rằng không phải pháp luật Việt Nam khác với pháp luật nước ngoài mà chúng ta nghiên cứu, tham khảo thì chúng ta đánh giá là pháp luật nước ta tệ hơn, không hay, không tốt bằng pháp luật của nước ngoài mà chúng ta đang tham khảo. Suy cho cùng, pháp luật của một quốc gia được ban hành nhằm giải quyết những vấn đề tồn tại trong nội bộ của quốc gia đó. Vì vậy, pháp luật của một số quốc gia thường chỉ có giá trị và chỉ phù hợp nhất khi đặt trong bối cảnh xã hội của quốc gia đó; nếu áp dụng pháp luật của quốc gia đó trong bối cảnh ở Việt Nam thì có thể sẽ không phù hợp, rất khó để phát huy hết giá trị và giải quyết được những vấn đề tồn tại ở Việt Nam. Tác giả cho rằng chúng ta chỉ nên đưa vào nghiên cứu, sử dụng, khai thác pháp luật nước ngoài khi pháp luật Việt Nam thật sự có vấn đề.

Thứ tư, tham khảo và nghiên cứu từ thực tiễn xét

xử. Đa phần SV nghiên cứu về lĩnh vực pháp lý hiện nay chưa quan tâm và chú trọng đến việc trực tiếp tham dự các phiên tòa xét xử các vụ án cũng như nghiên cứu các bản án, quyết định của Tòa án... Đây thật sự là một sự thiếu sót lớn của họ vì khi tham khảo và nghiên cứu thực tiễn xét xử thì chúng ta sẽ phát hiện được những điểm trống, điểm chưa rõ, chưa thuyết phục của pháp luật. Diễn hình như có những trường hợp luật có quy định rồi nhưng chưa thuyết phục, thực tiễn xét xử cho thấy thuyết phục hơn nên trong trường hợp này có sự vênh nhau giữa thực tiễn xét xử và văn bản pháp luật quy định. Bên cạnh đó, có những tình huống, vụ việc trong thực tiễn xét xử đã xảy ra nhưng đối chiếu với các văn bản pháp luật thì những văn bản này chưa có quy định điều chỉnh hoặc có quy định nhưng chưa cụ thể, rõ ràng. Đây cũng là những vấn đề mà SV có thể tham khảo chọn làm đề tài NCKH.

3. Kết luận

NCKH nói chung và NCKH về lĩnh vực pháp lý là cả một quá trình tìm tòi, học hỏi, đúc kết kinh nghiệm và thử thách lớn đối với SV. Ngoài việc đã xác định được đề tài NCKH, SV cần phải có trong mình niềm đam mê, nhiệt huyết và trách nhiệm cao trong quá trình triển khai và hoàn thiện đề tài NCKH của mình. Hi vọng những chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình xác định đề tài NCKH về lĩnh vực pháp lý của tác giả sẽ góp phần giúp SV thuận lợi và dễ dàng hơn trong quá trình tìm kiếm và chọn được một đề tài nghiên cứu phù hợp. Qua đó, góp phần thúc đẩy hoạt động NCKH, đổi mới sáng tạo nói chung và tạo thêm động lực, khuyến khích đam mê NCKH trong SV.

Tài liệu tham khảo

- [1]. PV. (2023). SV bận “trà chanh chém gió” ngại nghiên cứu khoa học. *Báo Giáo dục và thời đại*. <https://giaoducthudo.giaoducthoidai.vn/sinh-vien-ban-tra-chanh-chem-gio-ngai-nghien-cuu-khoa-hoc-53080.html>
- [2]. Vũ Cao Đàm. (2005). *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- [3]. Khoản 4 Điều 3 Luật Khoa học và công nghệ năm 2013.
- [4]. Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của SV trong cơ sở giáo dục đại học.
- [5]. Nguyễn Phúc Hùng. (2020). Những giá trị thực tế khi SV nghiên cứu khoa học. <https://www.hcmuc.edu.vn/nhung-gia-tri-thuc-te-khi-sinh-vien-nghien-cuu-khoa-hoc.html>